

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4524 /BNV-ĐT
V/v Hướng dẫn thực hiện công
tác đánh giá chất lượng đào tạo,
bồi dưỡng cán bộ, công chức

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2014

SỐ NỘI VỤ TP.ĐÀ NẴNG	
ĐẾN	Số: <u>7070</u>
	Ngày: <u>07/11/14</u>
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi:

- Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan TW của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Thực hiện Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức và Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015; Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện công tác đánh giá theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức như sau:

1. Mục tiêu, phạm vi áp dụng Bộ chỉ số

a) Mục tiêu của việc áp dụng Bộ chỉ số đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (sau đây gọi là đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng) nhằm cung cấp cho các đơn vị những thông tin khách quan về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Căn cứ vào kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, các cơ quan, đơn vị có kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng.

b) Phạm vi áp dụng:

Đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng áp dụng đối với tất cả khóa đào tạo, bồi dưỡng. Đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức và tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý áp dụng theo các nội dung quy định; đối với các khóa bồi dưỡng khác, các chủ thể đánh giá có thể nghiên cứu, áp dụng cho phù hợp đảm bảo tính khoa học, hiệu quả.

2. Các khái niệm được sử dụng

Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng: Là sự hài lòng của các bên liên quan và sự đáp ứng mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Tiêu chí: Là một bộ phận cấu thành nội dung đánh giá, cụ thể hóa nội dung đánh giá.

Chỉ báo: Là một bộ phận cấu thành tiêu chí, đo lường tiêu chí.

Chỉ số: Là những con số định lượng dùng để đo lường các chỉ báo.

3. Các nội dung, tiêu chí, chỉ báo đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

a) Nội dung 1: Đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

b) Nội dung 2: Đánh giá chất lượng học viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

c) Nội dung 3: Đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

d) Nội dung 4: Đánh giá chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

đ) Nội dung 5: Đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

e) Nội dung 6: Đánh giá chất lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Các nội dung, tiêu chí, chỉ báo cụ thể được quy định chi tiết tại Phụ lục I (kèm theo).

4. Công cụ, phương pháp, đối tượng lấy ý kiến và thang điểm đánh giá

a) Công cụ đánh giá: Phiếu đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (xem Phụ lục II).

Các cơ quan, đơn vị có thể vào đường link dưới đây để download các mẫu phiếu và biên tập cho phù hợp, xác định trọng số theo khóa đào tạo, bồi dưỡng cụ thể (nếu cần):

https://drive.google.com/folderview?id=0B6_LYRHVY3znTFIZVUp1dWRuR1k&usp=sharing

b) Phương pháp đánh giá: Đánh giá thông qua điều tra xã hội học, qua việc tiến hành lấy ý kiến của các nhóm đối tượng khác nhau.

c) Đối tượng lấy ý kiến:

Các nội dung đánh giá 1, 2, 3, 4, 6 lấy ý kiến của học viên và giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng;

Nội dung đánh giá (5) lấy ý kiến của cựu học viên và thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức.

d) Thang điểm đánh giá: từ 1 đến 5.

5. Thời điểm và cách thức đánh giá

a) Đối với các nội dung đánh giá 1, 2, 3, 4, 6: Việc lấy ý kiến được thực hiện vào buổi học cuối cùng trước khi kết thúc khóa học (đối với học viên) và buổi lên lớp cuối cùng của chuyên đề mà giảng viên đảm nhiệm (đối với giảng viên).

b) Đối với nội dung đánh giá 5 (đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức): Được tổ chức lấy ý kiến từ 03 tháng trở lên sau khi khóa đào tạo, bồi dưỡng kết thúc. Cơ quan, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng có thể đánh giá trực tiếp bằng cách triệu tập học viên để lấy ý kiến; gửi phiếu qua đường bưu điện hoặc thư điện tử đến học viên và cơ quan cũ học viên đi đào tạo, bồi dưỡng.

6. Xử lý và sử dụng kết quả phiếu đánh giá

a) Quy trình xử lý kết quả

Bước 1. Tập hợp các phiếu đánh giá, kiểm tra các phiếu hợp lệ, ghi mã phiếu (số thứ tự để nhận dạng) của các nhóm đối tượng đánh giá. Mã phiếu được đánh thống nhất và theo số thứ tự.

Bước 2. Sử dụng bảng tính Excel đã được lập sẵn, đơn vị nhập số liệu vào các bảng tính.

Những chỉ báo không có câu trả lời hoặc chọn 02 phương án trả lời trở lên cho cùng một chỉ báo thì nhập giá trị là 3 cho chỉ báo cụ thể đó.

Bước 3. Việc tính toán các điểm số, chỉ số được tự động hoá bằng phần mềm Excel.

Các cơ quan, đơn vị vào đường link dưới đây để download các bảng tính Excel:

https://drive.google.com/folderview?id=0B6_LYRHVy3znTFIZVUp1dWRuR1k&usp=sharing

b) Các mức đánh giá căn cứ theo bảng sau:

Chỉ số đánh giá chung	Mức đánh giá
$0 < \text{chỉ số} \leq 40$	Yếu
$40 < \text{chỉ số} \leq 60$	Trung bình
$60 < \text{chỉ số} \leq 80$	Khá
$80 < \text{chỉ số} \leq 100$	Tốt

Chỉ số đánh giá chung được thể hiện tại dòng cuối cùng trong bảng tính Excel sau khi nhập số liệu các phiếu đánh giá (xem Phụ lục III)

c) Sử dụng kết quả đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Căn cứ vào các mức đánh giá trên, cơ quan quản lý, đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiên cứu, báo cáo với cơ quan quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng và kiến nghị, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; khắc phục những tồn tại, yếu kém về chất lượng chương trình, chất lượng đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, chất lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả học tập của học viên.

7. Tổ chức thực hiện

a) Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, ngành; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng;

- Tổ chức đánh giá các nội dung đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng do cơ quan, đơn vị trực tiếp tổ chức, trong đó tập trung vào nội dung đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng.

b) Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của các Bộ, ngành:

- Phối hợp với Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ/Sở Nội vụ tổ chức hoạt động đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

- Tổ chức đánh giá các nội dung đối với khóa đào tạo, bồi dưỡng do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp tổ chức, trong đó tập trung vào nội dung đánh giá chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng và chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng.

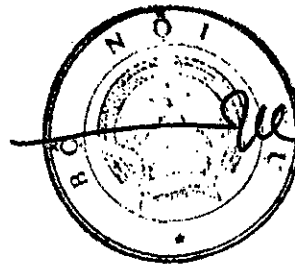
Các cơ quan, đơn vị có thể lựa chọn đánh giá một số nội dung phù hợp hoặc thực hiện tất cả các nội dung đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Đối với các cơ quan, đơn vị chưa đủ năng lực đánh giá chuyên sâu các nội dung từ 1 đến 5 nên sử dụng nội dung 6 để đánh giá tổng hợp chất lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng. Việc đánh giá có thể do cơ quan, đơn vị thực hiện hoặc thuê cơ quan đánh giá độc lập. Trên cơ sở kết quả đánh giá, cơ quan, đơn vị có biện pháp phát huy ưu điểm và khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Nội vụ để được hướng dẫn, giải thích thêm về các nội dung đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Anh Tuấn

BỘ NỘI VỤ

Phụ lục I



**BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

(Kèm theo công văn số 4524/BNV-ĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014)

1. Đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí/Chỉ báo	Thang đánh giá				
		①	②	③	④	⑤
CT 1. Tính phù hợp của chương trình						
1.1	Tính phù hợp của chương trình với mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
1.2	Tính phù hợp của chương trình với học viên	①	②	③	④	⑤
CT 2. Tính khoa học của chương trình						
2.1	Tính chính xác của nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
2.2	Tính cập nhật của nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
CT 3. Tính cân đối của chương trình						
3.1	Tính cân đối giữa nội dung chương trình với thời lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
3.2	Tính cân đối của các chuyên đề/học phần trong chương trình	①	②	③	④	⑤
3.3	Tính hợp lý giữa nội dung lý thuyết và thực hành/thực tế	①	②	③	④	⑤
CT 4. Tính ứng dụng của chương trình						
4.1	Tính đáp ứng của chương trình với nhu cầu của học viên	①	②	③	④	⑤
4.2	Tính đáp ứng của chương trình với yêu cầu công việc của học viên	①	②	③	④	⑤
4.3	Tính thực tiễn trong nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
CT 5. Hình thức của chương trình						
5.1	Tính khoa học của hình thức trình bày chương trình	①	②	③	④	⑤
5.2	Tính khoa học, chính xác của ngôn ngữ trong chương trình	①	②	③	④	⑤

2. Đánh giá chất lượng học viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Hoàn toàn không đồng ý → ⑤ Hoàn toàn đồng ý				
HV1. Mục tiêu học tập						
1.1.	Học viên đã xác định được mục tiêu học tập phù hợp với mục tiêu của khóa đào tạo/bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
1.2.	Học viên đã xác định mục tiêu học tập phù hợp với với năng lực	①	②	③	④	⑤
HV2. Phương pháp học tập						
2.1.	Học viên có phương pháp học tập khoa học	①	②	③	④	⑤
2.2.	Học viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
2.3.	Học viên có khả năng vận dụng thực tiễn trong quá trình học tập	①	②	③	④	⑤
2.4.	Học viên có tính sáng tạo trong quá trình học tập	①	②	③	④	⑤
HV3. Thái độ học tập						
3.1.	Học viên có tính chủ động trong quá trình học tập, nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
3.2.	Học viên có tinh thần ham học hỏi trong quá trình học tập, nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
3.3.	Học viên tham gia đầy đủ các hoạt động học tập	①	②	③	④	⑤
3.4.	Học viên thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các qui định tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤

3) Đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Rất không hài lòng → ⑤ Rất hài lòng				
GV1. Kiến thức của giảng viên						
1.1.	Kiến thức chuyên môn của giảng viên	①	②	③	④	⑤
1.2.	Kinh nghiệm thực tiễn của giảng viên	①	②	③	④	⑤
GV2. Phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của giảng viên						
2.1.	Việc thực hiện các nội quy, quy định	①	②	③	④	⑤
2.2.	Tác phong sư phạm của giảng viên	①	②	③	④	⑤
2.3.	Thái độ ứng xử với học viên	①	②	③	④	⑤
GV3. Trách nhiệm của giảng viên						
3.1.	Việc hiểu rõ về mục đích, yêu cầu của khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
3.2.	Việc biên soạn bài giảng phục vụ giảng dạy	①	②	③	④	⑤
3.3.	Việc tư vấn, hỗ trợ hoạt động học tập cho học viên	①	②	③	④	⑤
GV4. Phương pháp giảng dạy của giảng viên						
4.1.	Việc sử dụng các phương pháp dạy học	①	②	③	④	⑤
4.2.	Việc truyền đạt nội dung các chuyên đề	①	②	③	④	⑤
4.3.	Việc liên hệ bài học với thực tiễn	①	②	③	④	⑤
4.4.	Việc sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học	①	②	③	④	⑤
4.5.	Việc hướng dẫn học viên làm tiểu luận/khóa luận	①	②	③	④	⑤
GV5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá của giảng viên						
5.1.	Việc áp dụng phương pháp và hình thức kiểm tra/đánh giá	①	②	③	④	⑤
5.2.	Lựa chọn nội dung thi/kiểm tra phù hợp với nội dung học	①	②	③	④	⑤
5.3.	Việc thực hiện chính xác, khách quan, công bằng trong kiểm tra/đánh giá	①	②	③	④	⑤
5.4.	Việc phản hồi kịp thời về kết quả kiểm tra/đánh giá	①	②	③	④	⑤

4. Đánh giá chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Rất không hài lòng → ⑤ Rất hài lòng				
CSVC1. Phòng học, chất lượng phòng học						
1.1.	Diện tích phòng học	①	②	③	④	⑤
1.2.	Chất lượng trang thiết bị (bàn, ghế, máy tính...) trong phòng học	①	②	③	④	⑤
1.3	Hiệu quả sử dụng các trang thiết bị phục vụ (projector, micro...)	①	②	③	④	⑤
CSVC2. Nguồn học liệu phục vụ khóa đào tạo bồi dưỡng						
2.1.	Việc đảm bảo số lượng tài liệu học tập phù hợp phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.2	Việc cập nhật tài liệu, giáo trình	①	②	③	④	⑤
CSVC3. Công nghệ thông tin phục vụ khóa đào tạo bồi dưỡng						
3.1.	Việc khai thác hệ thống thông tin, website của cơ sở đào tạo	①	②	③	④	⑤
3.2.	Việc sử dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
3.3.	Việc cập nhật các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, học tập và nghiên cứu	①	②	③	④	⑤

5. Đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

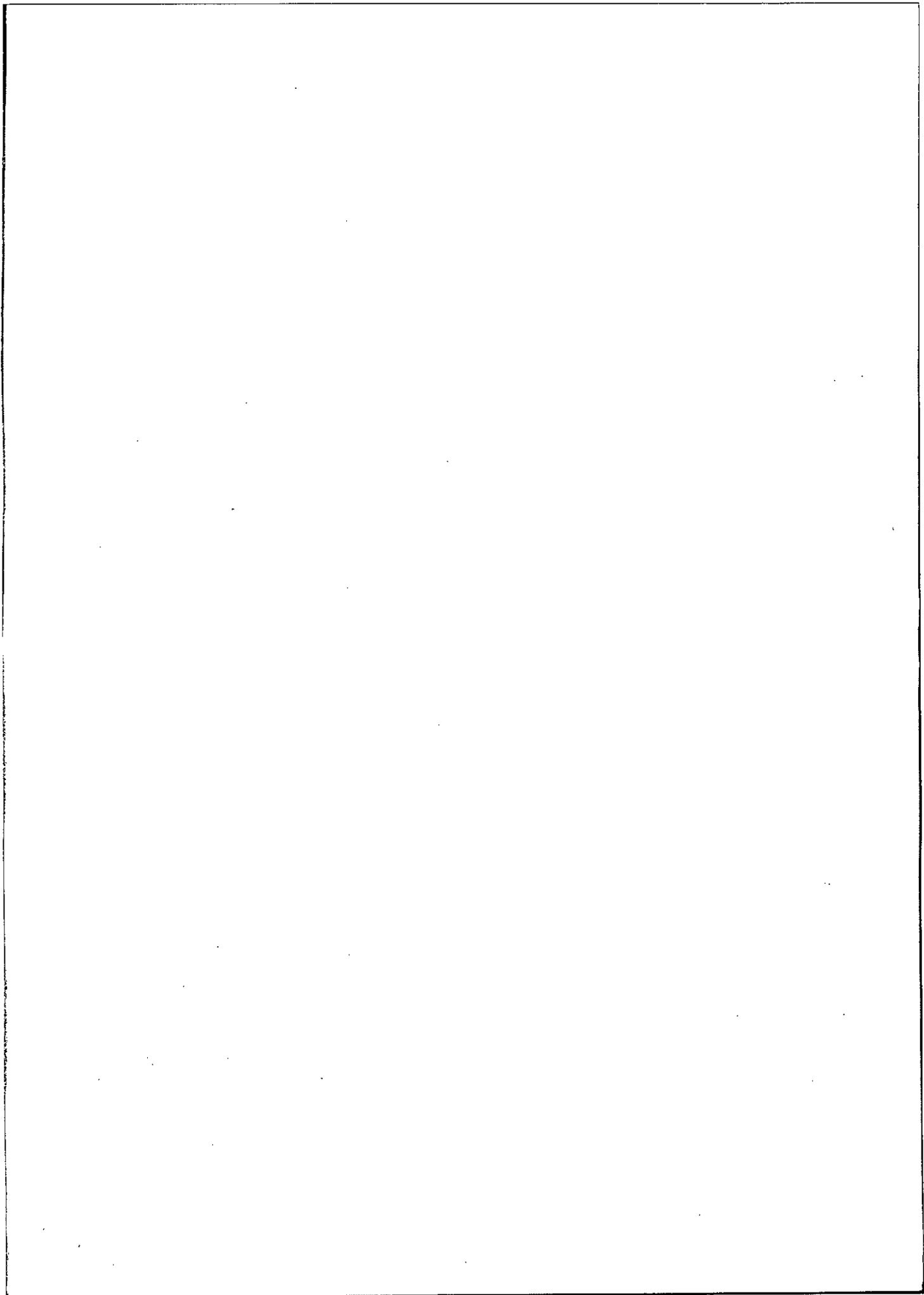
TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Hoàn toàn không cải thiện so với trước khi đào tạo, bồi dưỡng → ⑤ Cải thiện tốt				
HQSĐT1. Kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ						
1.1.	Kiến thức chuyên môn	①	②	③	④	⑤
1.2.	Kiến thức nghiệp vụ	①	②	③	④	⑤
1.3.	Kiến thức quản lý nhà nước	①	②	③	④	⑤
HQSĐT2. Kỹ năng						
2.1.	Kỹ năng giải quyết vấn đề	①	②	③	④	⑤
2.2.	Kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn	①	②	③	④	⑤
2.3.	Kỹ năng tổ chức và điều phối công việc	①	②	③	④	⑤
2.4.	Năng lực sáng tạo trong công việc	①	②	③	④	⑤
HQSĐT3. Thái độ của cán bộ, công chức sau đào tạo, bồi dưỡng						
3.1.	Tinh chủ động trong công việc	①	②	③	④	⑤
3.2.	Tinh trách nhiệm trong công việc	①	②	③	④	⑤
3.3.	Sự tự tin trong công việc	①	②	③	④	⑤
3.4.	Tinh thần hợp tác với đồng nghiệp	①	②	③	④	⑤

6. Đánh giá chất lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Hoàn toàn không đồng ý → ⑤ Hoàn toàn đồng ý				
KH1. Xác định nhu cầu, mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng						
1.1.	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng được xác định rõ ràng	①	②	③	④	⑤
1.2.	Mục tiêu khóa đào tạo, bồi dưỡng được xác định rõ ràng	①	②	③	④	⑤
KH2. Hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng						
2.1.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nội dung đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.2.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đối tượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.3.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với thời lượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
KH3. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng						
3.1.	Chương trình được cập nhật	①	②	③	④	⑤
3.2.	Chương trình có tính khoa học	①	②	③	④	⑤
3.3.	Chương trình có tính ứng dụng	①	②	③	④	⑤
3.4.	Các bên liên quan được lấy ý kiến phản hồi về chương trình	①	②	③	④	⑤
KH4. Giảng viên						
4.1.	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
4.2.	Giảng viên áp dụng kinh nghiệm thực tiễn vào chuyên đề giảng dạy	①	②	③	④	⑤
4.3.	Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp	①	②	③	④	⑤
4.4.	Giảng viên sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp	①	②	③	④	⑤
KH5. Học viên						
5.1.	Học viên phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
5.2.	Học viên phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập	①	②	③	④	⑤

5.3.	Học viên thực hiện đúng nội quy khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
KH6. Cơ sở vật chất và trang thiết bị						
6.1.	Giáo trình, tài liệu tham khảo được cung cấp đầy đủ	①	②	③	④	⑤
6.2.	Phòng học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập	①	②	③	④	⑤
6.3.	Trang thiết bị phục vụ học tập đáp ứng yêu cầu	①	②	③	④	⑤
KH7. Các hoạt động hỗ trợ học viên						
7.1.	Các hoạt động thực tập/ thực tế đáp ứng yêu cầu của học viên	①	②	③	④	⑤
7.2.	Người học được giải quyết kịp thời các yêu cầu hợp lý	①	②	③	④	⑤
KH8. Hoạt động kiểm tra, đánh giá						
8.1.	Phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp	①	②	③	④	⑤
8.2.	Phản hồi kịp thời kết quả kiểm tra, đánh giá cho học viên	①	②	③	④	⑤
8.3.	Quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng	①	②	③	④	⑤
KH9. Tổ chức thực hiện						
9.1.	Kế hoạch tổ chức tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng được xây dựng rõ ràng	①	②	③	④	⑤
9.2.	Thông tin về khóa đào tạo, bồi dưỡng được cung cấp đầy đủ	①	②	③	④	⑤
9.3.	Đảm bảo đủ số lượng giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
9.4.	Thời điểm đào tạo, bồi dưỡng được lựa chọn phù hợp	①	②	③	④	⑤
9.5.	Thực hiện đầy đủ việc giám sát, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤

u



TT	Tiêu chí/Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Rất kém → ⑤ Rất tốt				
CT 1. Tính phù hợp của chương trình						
1.1	Tính phù hợp của chương trình với mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
1.2	Tính phù hợp của chương trình với học viên	①	②	③	④	⑤
CT 2. Tính khoa học của chương trình						
2.1	Tính chính xác của nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
2.2	Tính cập nhật của nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
CT 3. Tính cân đối của chương trình						
3.1.	Tính cân đối giữa nội dung chương trình với thời lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
3.2.	Tính cân đối của các chuyên đề/học phần trong chương trình	①	②	③	④	⑤
3.3.	Tính hợp lý giữa nội dung lý thuyết và thực hành/thực tế	①	②	③	④	⑤
CT 4. Tính ứng dụng của chương trình						
4.1.	Tính đáp ứng của chương trình với nhu cầu của học viên	①	②	③	④	⑤
4.2.	Tính đáp ứng của chương trình với yêu cầu công việc của học viên	①	②	③	④	⑤
4.3	Tính thực tiễn trong nội dung chương trình	①	②	③	④	⑤
CT 5. Hình thức của chương trình						
5.1.	Tính khoa học của hình thức trình bày chương trình	①	②	③	④	⑤
5.2.	Tính khoa học, chính xác của ngôn ngữ trong chương trình	①	②	③	④	⑤

Câu 2. Những ý kiến đóng góp khác của đồng chí để nâng cao chất lượng chương trình, tài liệu phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng

.....

.....

.....

Câu 3. Xin đồng chí cho biết một số thông tin cá nhân:

3.1. Giới tính: Nam Nữ 3.2. Tuổi:

3.3. Thâm niên công tác trong công việc hiện tại:

3.4. Chức vụ hiện tại: :

XIN CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA ĐỒNG CHÍ!

MẪU PHIẾU SỐ 2

(TÊN ĐƠN VỊ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỌC VIÊN THAM GIA
KHÓA ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC
(Dành cho Giảng viên, Học viên)

Ngày khảo sát:/...../.....

Kính chào Đồng chí!

Nhằm đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (CBCC), chúng tôi tiến hành lấy ý kiến phản hồi của đồng chí cho các nội dung liên quan đến chất lượng học viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng CBCC thông qua việc trả lời các câu hỏi trong phiếu hỏi dưới đây. Kính mong Đồng chí dành thời gian để trả lời phiếu hỏi. Các thông tin phản hồi của Đồng chí sẽ góp phần tích cực xây dựng hệ thống đánh giá chất lượng học viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng CBCC.

Đồng chí không cần phải ghi tên vào phiếu này. Chúng tôi cam kết giữ kín các ý kiến phản hồi của Đồng chí trong phiếu hỏi.

Xin trân trọng cảm ơn!

Câu 1. Dưới đây là các tiêu chí/chỉ báo liên quan trực tiếp đến học viên của khóa đào tạo, bồi dưỡng CBCC mà các Đồng chí trực tiếp tham gia. Đồng chí hãy lựa chọn mức đánh giá (con số) theo thang đánh giá mà đồng chí thấy phù hợp nhất với quan điểm của mình về từng nội dung liên quan, tô đậm hoặc đánh dấu ✓ vào ô số đó.

Thang đánh giá

①	②	③	④	⑤
<i>Hoàn toàn không đồng ý</i>	←————→			<i>Hoàn toàn đồng ý</i>

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Hoàn toàn không đồng ý → ⑤ Hoàn toàn đồng ý				
HV1. Mục tiêu học tập						
1.1.	Học viên đã xác định được mục tiêu học tập phù hợp với mục tiêu của khóa đào tạo/bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤

TT	Tiêu chí/ Chỉ báo	Thang đánh giá				
		① Rất không hài lòng → ⑤ Rất hài lòng				
1.1.	Diện tích phòng học	①	②	③	④	⑤
1.2.	Chất lượng trang thiết bị (bàn, ghế, máy tính...) trong phòng học	①	②	③	④	⑤
1.3.	Hiệu quả sử dụng các trang thiết bị phục vụ (projector, micro...)	①	②	③	④	⑤
CSVC2. Nguồn học liệu phục vụ khóa đào tạo bồi dưỡng						
2.1.	Việc đảm bảo số lượng tài liệu học tập phù hợp phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.2.	Việc cập nhật tài liệu, giáo trình	①	②	③	④	⑤
CSVC3. Công nghệ thông tin phục vụ khóa đào tạo bồi dưỡng						
3.1.	Việc khai thác hệ thống thông tin, website của cơ sở đào tạo	①	②	③	④	⑤
3.2.	Việc sử dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
3.3.	Việc cập nhật các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, học tập và nghiên cứu	①	②	③	④	⑤

Câu 2. Những ý kiến đóng góp khác của đồng chí để nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa đào tạo, bồi dưỡng

.....

.....

.....

.....

.....

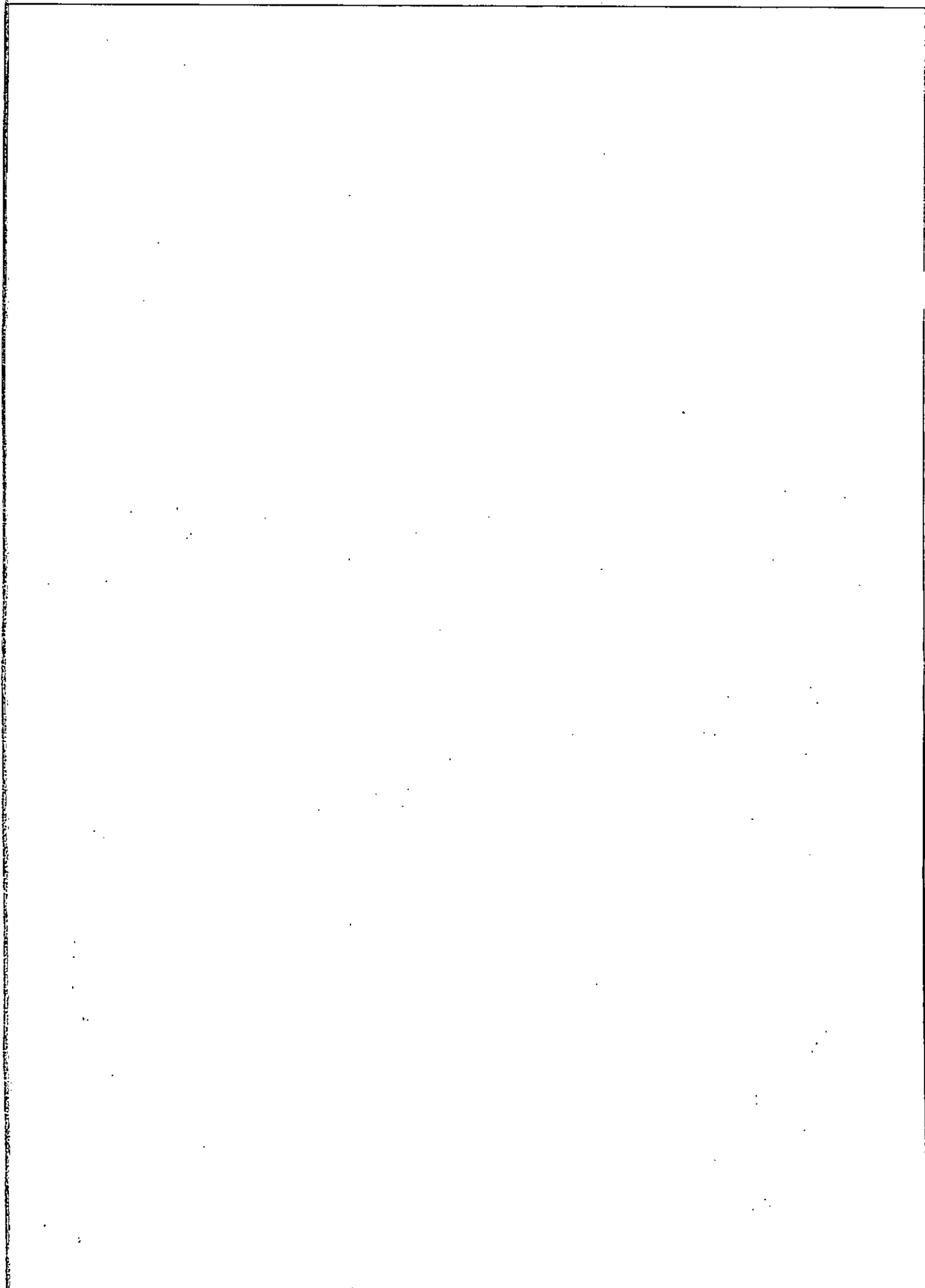
Câu 3. Xin đồng chí cho biết một số thông tin cá nhân:

3.1. Giới tính: Nam Nữ 3.2. Tuổi:

3.3. Thâm niên công tác trong công việc hiện tại:

3.4. Chức vụ hiện tại:

XIN CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA ĐỒNG CHÍ!



KH1. Xác định nhu cầu, mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng						
1.1.	Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng được xác định rõ ràng	①	②	③	④	⑤
1.2.	Mục tiêu khóa đào tạo, bồi dưỡng được xác định rõ ràng	①	②	③	④	⑤
KH2. Hình thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng						
2.1.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nội dung đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.2.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đối tượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
2.3.	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với thời lượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
KH3. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng						
3.1.	Chương trình được cập nhật	①	②	③	④	⑤
3.2.	Chương trình có tính khoa học	①	②	③	④	⑤
3.3.	Chương trình có tính ứng dụng	①	②	③	④	⑤
3.4.	Các bên liên quan được lấy ý kiến phản hồi về Chương trình	①	②	③	④	⑤
KH4. Giảng viên						
4.1.	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
4.2.	Giảng viên áp dụng kinh nghiệm thực tiễn vào môn học	①	②	③	④	⑤
4.3.	Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp	①	②	③	④	⑤
4.4.	Giảng viên sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp	①	②	③	④	⑤
KH5. Học viên						
5.1.	Học viên phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu	①	②	③	④	⑤
5.2.	Học viên phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập	①	②	③	④	⑤
5.3.	Học viên thực hiện đúng nội quy khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
KH6. Cơ sở vật chất và trang thiết bị						
6.1.	Giáo trình, tài liệu tham khảo được cung cấp đầy đủ	①	②	③	④	⑤
6.2.	Phòng học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập	①	②	③	④	⑤

6.3	Trang thiết bị phục vụ học tập đáp ứng yêu cầu	①	②	③	④	⑤
KH7. Các hoạt động hỗ trợ người học						
7.1.	Các hoạt động thực tập/thực tế đáp ứng yêu cầu của người học	①	②	③	④	⑤
7.2.	Người học được giải quyết kịp thời các yêu cầu hợp lý	①	②	③	④	⑤
KH8. Hoạt động kiểm tra, đánh giá						
8.1.	Phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập phù hợp	①	②	③	④	⑤
8.2.	Phản hồi kịp thời kết quả kiểm tra, đánh giá cho người học	①	②	③	④	⑤
8.3.	Quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng	①	②	③	④	⑤
KH9. Tổ chức thực hiện						
9.1.	Kế hoạch tổ chức tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng được xây dựng rõ ràng	①	②	③	④	⑤
9.2.	Thông tin về khóa đào tạo, bồi dưỡng được cung cấp đầy đủ	①	②	③	④	⑤
9.3.	Đảm bảo đủ số lượng giảng viên tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤
9.4.	Thời điểm đào tạo, bồi dưỡng được lựa chọn phù hợp	①	②	③	④	⑤
9.5.	Thực hiện đầy đủ việc giám sát, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng	①	②	③	④	⑤

Câu 2. Những ý kiến đóng góp khác của đồng chí để nâng cao chất lượng khóa đào tạo, bồi dưỡng

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Xin đồng chí cho biết một số thông tin cá nhân:

3.1. Giới tính: Nam Nữ 3.2. Tuổi:

3.3. Thâm niên công tác trong công việc hiện tại:

3.4. Chức vụ hiện tại:

XIN CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA ĐỒNG CHÍ!

Câu 3. Xin đồng chí cho biết một số thông tin cá nhân:

3.1. Giới tính: Nam Nữ 3.2. Tuổi:

3.3. Thâm niên công tác trong công việc hiện tại:

3.4. Chức vụ hiện tại:

XIN CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA ĐỒNG CHÍ!

ey

Phụ lục III



**MẪU BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO,
BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**

(Kèm theo công văn số 4524 /BNV-ĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ^(*).....

- Tổng số lượt giảng viên được lấy ý kiến:.....
- Tổng số lượt học viên được lấy ý kiến:

TT	Tiêu chí/Chỉ báo	Giảng viên		Học viên		TB chung
		TB _{gv}	ĐLC _{gv}	TB _{hv}	ĐLC _{hv}	
TIÊU CHÍ 1						
1.1.	Chỉ báo 1					
1.2.	Chỉ báo 2					
....					
ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TRUNG BÌNH TIÊU CHÍ 1						
TIÊU CHÍ 2						
1.1.	Chỉ báo 1					
1.2.	Chỉ báo 2					
....					
TIÊU CHÍ ...						
1.1.	Chỉ báo 1					
1.2.	Chỉ báo 2					
....					
ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TRUNG BÌNH TIÊU CHÍ ...						
ĐIỂM TRUNG BÌNH TỔNG THỂ						
CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CHUNG						

(*) Các nội dung đánh giá 1, 2, 3, 4, 5, 6

Handwritten signature

Số: 1586 /SGDDĐT-GDCN

V/v xác định đối tượng được dự thi vào đại học, cao đẳng.

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được công văn số 1149/SNV-CBCC ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Sở Nội vụ về việc chuyển loại công chức.

Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-TS ngày 11 tháng 02 năm 1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh vào hệ chính quy trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, quy định đối tượng được dự thi như sau:

“ Điều 1: Điều kiện dự thi:

- Mọi công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam không phân biệt nam, nữ, tôn giáo, dân tộc, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi vào và trung học chuyên nghiệp:

1. Đã tốt nghiệp phổ thông trung học, bổ túc trung học (BTTH) hoặc trung học chuyên nghiệp. Riêng thí sinh thi vào trường trung học chuyên nghiệp hệ tuyển phổ thông cơ sở chỉ cần tốt nghiệp phổ thông cơ sở.”

Đến nay, hàng năm Bộ Giáo dục và Đào tạo đều ban hành Quyết định, Thông tư để sửa đổi, bổ sung và thay thế Quy chế tuyển sinh được ban hành theo Quyết định số 461/QĐ-TS, nhưng đối tượng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp (nay là trung cấp chuyên nghiệp) vẫn được dự thi vào trường đại học, cao đẳng mà không cần phải có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hay bổ túc trung học phổ thông.

2. Hiện tại Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa có văn bản chính thức nào về việc bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp thay thế cho bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; thí sinh học trung cấp chuyên nghiệp hệ tuyển đầu vào tốt nghiệp trung học cơ sở phải học chương trình văn hóa theo quy định trong chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sau khi tốt nghiệp được dự thi đại học, cao đẳng như nêu trên, do đó chỉ có thể công nhận trình độ văn hóa tương đương bổ túc trung học phổ thông.

Vậy Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo để Sở Nội vụ xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, GDCN.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lê Giang